|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Môn học/hoạt động giáo dục: | | **TOÁN** | Lớp 3Đ | | |
| Tên bài dạy: | **BẢNG SỐ LIỆU THỐNG KÊ (T2)** | | | Tiết: | 159 | |
| Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 04 năm 2025 | | | | | |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép số liệu thống kê (trong một số tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.

- Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.

- Nêu được một số nhận xét đơn giản từ bảng số liệu thống kê.- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: - Kế hoạch bài dạy, .

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

HS: SGK, VBT …

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động Khởi động:** | |
|  | - GV tổ chức cho HS tham gia một trò chơi để dẫn dắt vào nội dung bài học.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi. |
| **25’** | **2. Luyện tập** | |
|  | **Bài 2: (Làm việc nhóm 2) HS quan sát bảng số liệu thống kê và mô tả những thông tin trên bảng đó.**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài.  - GV tổ chức cho HS làm bài theo nhóm 2 phần a.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  b) Đọc bảng trên và trả lời các câu hỏi:  - Có bao nhiêu ô tô đi qua cổng trường từ 8 giờ đến 9 giờ sáng?  - Có bao nhiêu ô tô đi qua cổng trường từ 12 giờ trưa đến 1 giờ chiều?  - Số ô tô đi qua cổng trường trong khoảng thời gian nào là nhiều nhất?  - Số ô tô đi qua cổng trường trong khoảng thời gian nào là ít nhất?  - Trong khoảng thời gian nào chỉ có 6 ô tô đi qua cổng trường?  - GV chốt lại, nhấn mạnh các thông tin liên quan đến bảng thống kê.  **Bài 3. (Làm việc cá nhân)**  a) GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào PHT. | - 1 HS nêu đề bài.  - HS thực hiện: đại diện 1 vài nhóm lên bảng đặt và trả lời câu hỏi liên quan đến bảng số liệu thống kê.  + Có 12 ô tô đi qua cổng trường từ 8 giờ đến 9 giờ sáng.  + Có 6 ô tô đi qua cổng trường từ 12 giờ trưa đến 1 giờ chiều.  + Số ô tô đi qua cổng trường trong khoảng thời gian từ 11 giờ trưa đến 12 giờ trưa là nhiều nhất.  + Số ô tô đi qua cổng trường trong khoảng thời gian từ 12 giờ trưa đến 1 giờ chiều là ít nhất.  + Trong khoảng thời gian từ 12 giờ trưa đến 1 giờ chiều chỉ có 6 ô tô đi qua cổng trường.  - HS nhận xét.  - HS đọc đề bài.  - HS làm bài vào PHT. |
|  | b) Đọc bảng trên và trả lời các câu hỏi:  - Chiều cao của bạn Bình là bao nhiêu xăng-ti-mét?  - Trong năm bạn trên, bạn nào cao nhất, bạn nào thấp nhất?  - Bạn cao nhất cao hơn bạn thấp nhất bao nhiêu xăng-ti-mét?  - Bạn nào cao hơn bạn Duyên và thấp hơn bạn Cường?  - GV liên hệ thực tế lớp học hỏi thêm HS một số câu hỏi.  - GV chốt lại, gợi ý giúp HS nói ý nghĩa của việc sử dụng bảng thống kê trong cuộc sống. | - 1 vài HS nêu bài làm:  + Chiều cao của Bình là 135cm.  + Bạn cao nhất là An, bạn thấp nhất là Duyên.  + Bạn cao nhất cao hơn bạn thấp nhất 11cm.  + Bạn cao hơn bạn Duyên và thấp hơn bạn Cường là bạn Dũng và Bình.  - HS theo dõi trả lời. |
| **4’** | **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm.** | |
| 1’ | - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4.  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV chốt lại, gợi ý giúp HS nói ý nghĩa của việc sử dụng bảng số liệu thống kê trong cuộc sống.  - GV cho HS chia sẻ thêm những trải nghiệm liên quan đến chiều dài quãng đường, một số thông tin biết được khi đọc bảng số liệu thống kê này.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu bài 4.  - Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  - Đại diện các nhóm trình bày:  a) Tuyến đường sắt Hà Nội-Sài Gòn dài 1726km.  b) Tuyến đường sắt Huế-Đà Nẵng dài 1479km.  c) Tuyến đường sắt Hà Nội-Sài Gòn dài hơn tuyến đường sắt Hà Nội-Vinh 1407km.  - HS liên hệ thực tế và nêu. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................